

Số: 22/2024/NQ-HĐND

An Giang, ngày 09 tháng 12 năm 2024

NGHỊ QUYẾT

Quy định chức danh, chế độ đối với người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở ấp, khóm và người trực tiếp tham gia hoạt động ở ấp, khóm trên địa bàn tỉnh An Giang

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH AN GIANG
KHÓA X, KỲ HỌP THỨ 25 (CHUYÊN ĐỀ)**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Luật Bảo hiểm xã hội ngày 20 tháng 11 năm 2014;

Căn cứ Luật Bảo hiểm y tế ngày 14 tháng 11 năm 2008; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Bảo hiểm y tế ngày 13 tháng 6 năm 2014;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Dân quân tự vệ ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Nghị định số 146/2018/NĐ-CP ngày 17 tháng 10 năm 2018 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn biện pháp thi hành một số điều của Luật Bảo hiểm y tế; Nghị định số 75/2023/NĐ-CP ngày 19 tháng 10 năm 2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 146/2018/NĐ-CP ngày 17 tháng 10 năm 2018 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn biện pháp thi hành một số điều của Luật Bảo hiểm y tế;

Căn cứ Nghị định số 72/2020/NĐ-CP ngày 30 tháng 6 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Dân quân tự vệ về tổ chức xây dựng lực lượng và chế độ, chính sách đối với dân quân tự vệ;

Căn cứ Nghị định số 33/2023/NĐ-CP ngày 10 tháng 6 năm 2023 của Chính phủ quy định về cán bộ, công chức cấp xã và người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố;

Xét Tờ trình số 1256/TTr-UBND ngày 29 tháng 11 năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh dự thảo Nghị quyết quy định chức danh, chế độ đối với người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở ấp, khóm và người trực tiếp tham gia hoạt động ở ấp, khóm trên địa bàn tỉnh An Giang; báo cáo thẩm tra của Ban Pháp chế; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh

Nghị quyết này quy định chức danh; mức phụ cấp đối với người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở ấp, khóm; mức hỗ trợ hàng tháng đối với người trực tiếp tham gia hoạt động ở ấp, khóm; việc kiêm nhiệm, phụ cấp kiêm nhiệm chức danh người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở ấp, khóm và người trực tiếp tham gia hoạt động ở ấp, khóm; mức hỗ trợ bảo hiểm y tế cho người hoạt động không chuyên trách ở ấp, khóm và người trực tiếp tham gia hoạt động ở ấp, khóm.

2. Đối tượng áp dụng

a) Cán bộ, công chức cấp xã; người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở ấp, khóm; người trực tiếp tham gia hoạt động ở ấp, khóm;

b) Cơ quan, tổ chức (*Ủy ban nhân dân cấp xã; các tổ chức chính trị xã hội cấp xã*) quản lý, sử dụng người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở ấp, khóm và người trực tiếp tham gia hoạt động ở ấp, khóm.

Điều 2. Chức danh người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở ấp, khóm

1. Chức danh người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, gồm:

- a) Phó Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
- b) Phó Bí thư Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh;
- c) Phó Chủ tịch Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam;
- d) Phó Chủ tịch Hội Nông dân Việt Nam;
- đ) Phó Chủ tịch Hội Cựu chiến binh Việt Nam;
- e) Phó Chỉ huy trưởng Ban Chỉ huy Quân sự;

- g) Phụ trách Văn phòng Đảng ủy;
- h) Phụ trách Công tác Xây dựng đảng;
- i) Phụ trách Giao thông - Thủy lợi;
- k) Phụ trách Xóa đói giảm nghèo, Gia đình và trẻ em;
- l) Phụ trách Đài truyền thanh, Quản lý nhà văn hóa;
- m) Thủ quỹ - Văn thư - Lưu trữ;
- n) Phụ trách Kinh tế - Kế hoạch;

o) Phụ trách Quản lý trật tự đô thị (đối với phường, thị trấn) hoặc phụ trách Thống kê - Xây dựng nông thôn mới (đối với xã).

2. Ủy ban nhân dân cấp huyện căn cứ yêu cầu, nhiệm vụ và chức danh quy định tại khoản 1 Điều này quyết định số lượng cụ thể và bố trí số lượng người hoạt động không chuyên trách cấp xã ở từng đơn vị hành chính cấp xã thuộc phạm vi quản lý bảo đảm tinh gọn, hiệu quả.

3. Chức danh người hoạt động không chuyên trách ở ấp, khóm, gồm: Bí thư Chi bộ; Trưởng ấp, khóm; Trưởng Ban Công tác Mặt trận ấp, khóm.

Điều 3. Mức phụ cấp đối với người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở ấp, khóm

1. Người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở ấp, khóm hàng tháng được hưởng chế độ phụ cấp bằng 1,5 lần mức lương cơ sở.

2. Trường hợp người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở ấp, khóm có trình độ chuyên môn, nghiệp vụ thì được hưởng mức phụ cấp như sau:

- a) Tốt nghiệp đại học: 2,34 lần mức lương cơ sở.
- b) Tốt nghiệp cao đẳng: 2,10 lần mức lương cơ sở.
- c) Tốt nghiệp trung cấp: 1,86 lần mức lương cơ sở.

3. Riêng đối với chức danh Phó Chỉ huy trưởng Ban Chỉ huy Quân sự cấp xã được hưởng mức phụ cấp theo quy định này và các phụ cấp khác theo quy định của pháp luật về dân quân tự vệ.

Điều 4. Mức hỗ trợ hàng tháng đối với người trực tiếp tham gia hoạt động ở ấp, khóm

- 1. Phó Trưởng ấp, khóm được hỗ trợ bằng 1,0 lần mức lương cơ sở.
- 2. Ấp, khóm đội trưởng được hỗ trợ bằng 0,5 lần mức lương cơ sở.

3. Bí thư Chi đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh, Chi hội trưởng Chi hội Phụ nữ, Chi Hội trưởng Chi hội Nông dân, Chi Hội trưởng Chi hội Cựu chiến binh ở ấp, khóm được hỗ trợ bằng 0,6 lần mức lương cơ sở.

Điều 5. Việc kiêm nhiệm, phụ cấp kiêm nhiệm chức danh người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở ấp, khóm và người trực tiếp tham gia hoạt động ở ấp, khóm

1. Cán bộ, công chức cấp xã kiêm nhiệm chức danh người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã; người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã kiêm nhiệm chức danh người hoạt động không chuyên trách khác ở cấp xã; người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã kiêm nhiệm chức danh người hoạt động không chuyên trách ở ấp, khóm thì kể từ ngày cấp có thẩm quyền quyết định việc kiêm nhiệm được hưởng phụ cấp kiêm nhiệm bằng 100% mức phụ cấp chức danh kiêm nhiệm.

2. Người hoạt động không chuyên trách ở ấp, khóm kiêm nhiệm người hoạt động không chuyên trách khác ở ấp, khóm; người hoạt động không chuyên trách ở ấp, khóm kiêm nhiệm người trực tiếp tham gia hoạt động ở ấp, khóm thì kể từ ngày cấp có thẩm quyền quyết định việc kiêm nhiệm được hưởng phụ cấp kiêm nhiệm bằng 100% mức hỗ trợ hàng tháng.

3. Người trực tiếp tham gia hoạt động ở ấp, khóm kiêm nhiệm người trực tiếp tham gia hoạt động khác ở ấp, khóm thì kể từ ngày cấp có thẩm quyền quyết định việc kiêm nhiệm được hưởng phụ cấp kiêm nhiệm bằng 100% mức hỗ trợ hàng tháng.

4. Mức phụ cấp chức danh kiêm nhiệm bằng mức theo quy định tại khoản 1 Điều 3 (đối với người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở ấp, khóm), khoản 1, 2, 3 Điều 4 (đối với người trực tiếp tham gia hoạt động ở ấp, khóm) của Nghị quyết này và không dùng để tính đóng, hưởng chế độ bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế.

5. Một người có thể kiêm nhiệm, đảm nhiệm nhiều chức danh và được hưởng 100% mức phụ cấp, mức hỗ trợ hàng tháng của không quá 01 chức danh kiêm nhiệm, đảm nhiệm thêm.

Điều 6. Mức hỗ trợ bảo hiểm y tế

1. Người hoạt động không chuyên trách ở ấp, khóm và người trực tiếp tham gia hoạt động ở ấp, khóm tham gia bảo hiểm y tế hộ gia đình với mức đóng bằng 4,5% mức lương cơ sở, trong đó ngân sách hỗ trợ đóng 3% và người lao động đóng 1,5%.

2. Thời hạn Thẻ bảo hiểm y tế có giá trị sử dụng đến 31 tháng 12 của năm tài chính.

Điều 7. Kinh phí hoạt động của tổ chức chính trị - xã hội ở cấp xã

Thực hiện theo quy định hiện hành của Nghị quyết Hội đồng nhân dân tỉnh về quy định nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ dự toán chi thường xuyên ngân sách năm.

Điều 8. Nguồn kinh phí thực hiện

Nguồn kinh phí thực hiện chế độ đối với người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở ấp, khóm và người trực tiếp tham gia hoạt động ở ấp, khóm do ngân sách bảo đảm theo phân cấp ngân sách hiện hành.

Điều 9. Tổ chức thực hiện

Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức thực hiện Nghị quyết này theo quy định pháp luật.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh An Giang khóa X, kỳ họp thứ 25 (chuyên đề) thông qua ngày 09 tháng 12 năm 2024, có hiệu lực từ ngày 19 tháng 12 năm 2024 và thay thế Nghị quyết số 12/2020/NQ-HĐND ngày 10 tháng 7 tháng 2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh An Giang quy định số lượng, chức danh và một số chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã và ở ấp, khóm địa bàn tỉnh An Giang.

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- Ủy ban Trung ương MTTQ Việt Nam;
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Nội vụ;
- Bộ Tài chính;
- Vụ Công tác Quốc hội, Địa phương và Đoàn thể -VPCP;
- Kiểm toán Nhà nước Khu vực IX;
- Cục Kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật - Bộ Tư pháp;
- Vụ Pháp chế các Bộ: Nội vụ, Tài chính;
- Website Chính phủ;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- UBND tỉnh, Ban Thường trực Ủy ban MTTQVN tỉnh;
- Đoàn ĐBQH tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh;
- Văn phòng: Tỉnh ủy, Đoàn ĐBQH và HĐND, UBND, UBMTTQVN tỉnh;
- Thường trực HĐND, UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Cơ quan thường trú Thông tấn xã Việt Nam tại An Giang, Báo Nhân dân tại An Giang, Truyền hình Quốc hội tại An Giang;
- Báo An Giang, Đài Phát thanh - Truyền hình An Giang;
- Website tỉnh, Trung tâm Công báo - Tin học;
- Cổng Thông tin điện tử Văn phòng Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh;
- Lưu: VT, Phòng TTDN.(H)

CHỦ TỊCH



Lê Văn Nưng